ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TÂY TIỀN HẢI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 3393 /QĐ-UBND	*Tây Tiền Hải, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" năm 2026
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂY TIỀN HẢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu";

Căn cứ Quyết định số 15/2026/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; trong đó quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Xét đề nghị của Trưởng thôn Nam Trạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" năm 2026 cho 471 hộ gia đình thuộc thôn Nam Trạch xã Tây Tiền Hải có danh sách kèm theo Quyết định này.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Trưởng thôn Nam Trạch, các cơ quan tổ chức có liên quan và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Thôn Nam Trạch;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂY TIỀN HẢI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 09/11/2026 07:54:40

Trần Trọng Đại

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂY TIỀN HẢI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 09/11/2026 07:54:40

DANH SÁCH

Về việc khen thưởng "Gia đình văn hóa" năm 2026 Thôn Nam Trạch.

(Kèm theo Quyết định số: 3393/QĐ-UBND ngày 06/11/2026 của UBND xã)

1	NGUYỄN VĂN ÂN	**Địa chỉ**
2	NGUYỄN CHÁNH	Nam Trạch
3	NGUYỄN THỊ CÚC	Nam Trạch
4	TRẦN THỊ TƯƠI	Nam Trạch
5	TRẦN THỊ GẤM	Nam Trạch
6	NGÔ VĂN TÙY	Nam Trạch
7	NGÔ VĂN ÁNH	Nam Trạch
8	NGUYỄN VĂN THAO	Nam Trạch
9	NGÔ VĂN ĐOAN	Nam Trạch
10	NGÔ VĂN BỈNH	Nam Trạch
11	NGÔ NHẬT BẢN	Nam Trạch
12	NGÔ DUY BIỀN	Nam Trạch
13	NGÔ QUỐC QUÂN	Nam Trạch
14	NGÔ DUY TIỂU	Nam Trạch
15	NGÔ VĂN THIỀNG	Nam Trạch
16	PHẠM VĂN THƠI	Nam Trạch
17	PHẠM VĂN KIÊN	Nam Trạch
18	HOÀNG THỊ MAI	Nam Trạch
19	PHẠM THỊ NHÀI	Nam Trạch
20	ĐOÀN THỊ KHEN	Nam Trạch
21	NGUYỄN VĂN TRINH	Nam Trạch
22	PHẠM VĂN KIỀN	Nam Trạch
23	ĐỖ THỊ NGUYỆT	Nam Trạch
24	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	Nam Trạch
25	NGUYỄN THỊ BẢO	Nam Trạch
26	NGÔ THỊ NHIÊN	Nam Trạch
27	PHẠM VĂN CÔNG	Nam Trạch
28	NGUYỄN THỊ YẾN	Nam Trạch
29	NGUYỄN VĂN THOÀN	Nam Trạch
30	TRƯƠNG THỊ NỞ	Nam Trạch
31	NGUYỄN VĂN TỚI	Nam Trạch
32	NGUYỄN THỊ THOA	Nam Trạch

33	NGUYỄN THỊ RUM	Nam Trạch
34	NGÔ THỊ SÁNG	Nam Trạch
35	ĐOÀN THANH QUANG	Nam Trạch
36	NGUYỄN THỊ THOA	Nam Trạch
37	NGUYỄN THỊ TUYẾT	Nam Trạch
38	NGUYỄN VĂN HIỆP	Nam Trạch
39	NGUYỄN VĂN MAI	Nam Trạch
40	NGUYỄN VĂN TUÂN	Nam Trạch
41	PHẠM THỊ RƯỜNG	Nam Trạch
42	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	Nam Trạch
43	TRẦN THỊ THẮM	Nam Trạch
44	PHẠM VĂN TẪN	Nam Trạch
45	NGUYỄN THỊ LÝ	Nam Trạch
46	NGUYỄN VĂN TÚ	Nam Trạch
47	TÔ VĂN ÁI	Nam Trạch
48	PHẠM VĂN CHUẨN	Nam Trạch
49	NGUYỄN THỊ CẬY	Nam Trạch
50	NGUYỄN VĂN RIỆP	Nam Trạch
51	NGUYỄN VĂN THẠNH	Nam Trạch
52	NGUYỄN VĂN ĐOÁN	Nam Trạch
53	NGUYỄN VĂN HÀN	Nam Trạch
54	NGUYỄN HỮU CƯỜNG	Nam Trạch
55	PHẠM VĂN ĐÁT	Nam Trạch
56	NGUYỄN VĂN TINH	Nam Trạch
57	NGUYỄN VĂN TỜI	Nam Trạch
58	NGUYỄN ĐỨC TÀI	Nam Trạch
59	NGUYỄN VĂN LÂM	Nam Trạch
60	NGUYỄN VĂN MẠNH	Nam Trạch
61	PHẠM VĂN YÊN	Nam Trạch
62	NGUYỄN VĂN QUYNH	Nam Trạch
63	NGÔ VĂN HẤN	Nam Trạch
64	PHẠM VĂN TỊCH	Nam Trạch
65	NGUYỄN VĂN NHÃ	Nam Trạch
66	NGÔ THỊ MỴ	Nam Trạch
67	NGUYỄN VĂN HÒA	Nam Trạch
68	NGUYỄN THỊ THANH	Nam Trạch
69	PHẠM VĂN THƠM	Nam Trạch

70	ĐẶNG VĂN RĨNH	Nam Trạch
71	ĐOÀN THANH MINH	Nam Trạch
72	PHẠM THỊ MƠ	Nam Trạch
73	PHẠM VĂN NHƯƠNG	Nam Trạch
74	PHẠM VĂN TUYNH	Nam Trạch
75	HOÀNG ĐỨC LONG	Nam Trạch
76	NGÔ THỊ BÍCH	Nam Trạch
77	CAO BÁ TRÍCH	Nam Trạch
78	CAO VĂN NGỌC	Nam Trạch
79	TRẦN THỊ HƯỜNG	Nam Trạch
80	TRẦN XUÂN VĂN	Nam Trạch
81	NGUYỄN VĂN TƯƠNG	Nam Trạch
82	NGUYỄN VĂN THÂN	Nam Trạch
83	PHẠM THỊ GIANG	Nam Trạch
84	NGUYỄN VĂN VỊNH	Nam Trạch
85	PHẠM ĐÌNH CHUYÊN	Nam Trạch
86	PHẠM VĂN CẦN	Nam Trạch
87	TRẦN XUÂN TOÁN	Nam Trạch
88	PHẠM VĂN BẰNG	Nam Trạch
89	HOÀNG VĂN THUẦN	Nam Trạch
90	TRẦN VĂN THIỆN	Nam Trạch
91	ĐẶNG VĂN RINH	Nam Trạch
92	TRẦN ĐÌNH HIẾU	Nam Trạch
93	ĐOÀN VĂN THÂN	Nam Trạch
94	TRỊNH XUÂN HUỲNH	Nam Trạch
95	PHAN VĂN TÌNH	Nam Trạch
96	PHAẠM VĂN TIÊU	Nam Trạch
97	PHẠM VĂN TÂM	Nam Trạch
98	NGUYỄN THỊ TRÀ	Nam Trạch
99	NGUYỄN VĂN HIẾU	Nam Trạch
100	ĐỖ VĂN HÀ	Nam Trạch
101	TRỊNH XUÂN HIỀN	Nam Trạch
102	NGÔ VĂN NHẬN	Nam Trạch
103	ĐỖ MINH TIẾN	Nam Trạch
104	ĐOÀN VĂN VINH	Nam Trạch
105	NGÔ VĂN BÔN	Nam Trạch
106	ĐOÀN VĂN HIỂN	Nam Trạch

107	NGUYỄN VĂN CẨN	Nam Trạch
108	NGÔ VĂN BAN	Nam Trạch
109	NGUYỄN THỊ HÁT	Nam Trạch
110	PHẠM VĂN TUYẾN	Nam Trạch
111	ĐỖ VĂN TƯ	Nam Trạch
112	NGÔ VĂN PHÁI	Nam Trạch
113	TRẦN VĂN OÁNH	Nam Trạch
114	ĐẶNG VĂN QUANG	Nam Trạch
115	PHẠM ĐẠI HOÀNG	Nam Trạch
116	TRẦN VĂN NGHIỄM	Nam Trạch
117	NGUYỄN HỮU CHÍNH	Nam Trạch
118	PHẠM VĂN THỚI	Nam Trạch
119	PHẠM VĂN NGHỊ	Nam Trạch
120	NGUYỄN NGỌC KIM	Nam Trạch
121	NGUYỄN VĂN BẢN	Nam Trạch
122	NGUYỄN VĂN TRỊ	Nam Trạch
123	NGUYỄN VĂN HUỮ	Nam Trạch
124	ĐẶNG VĂN VINH	Nam Trạch
125	ĐOÀN VĂN VIỆT	Nam Trạch
126	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	Nam Trạch
127	NGÔ VĂN KHOÁT	Nam Trạch
128	NGÔ ĐÌNH THẢN	Nam Trạch
129	PHẠM TRUNG THÀNH	Nam Trạch
130	NGÔ VĂN THẢO	Nam Trạch
131	NGUYỄN VĂN ĐÁN	Nam Trạch
132	PHAN VĂN HIỆN	Nam Trạch
133	NGUYỄN VĂN RUYẾN	Nam Trạch
134	CAO VĂN KHOA	Nam Trạch
135	NGUYỄN VĂN QUYÊN	Nam Trạch
136	NGUYỄN VĂN TÂN	Nam Trạch
137	NGUYỄN VĂN THẾ	Nam Trạch
138	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	Nam Trạch
139	NGÔ VĂN TÂN	Nam Trạch
140	NGUYỄN THỊ HẠT	Nam Trạch
141	NGUYỄN VĂN KHIÊN	Nam Trạch
142	NGÔ VĂN THIỆN	Nam Trạch
143	PHẠM VĂN HY	Nam Trạch

144	BÙI VĂN THỊNH	Nam Trạch
145	TRẦN VĂN HIỆU	Nam Trạch
146	TRẦN VĂN TOÀN	Nam Trạch
147	NGUYỄN THỊ LỤA	Nam Trạch
148	NGUYỄN THỊ LỤA	Nam Trạch
149	NGÔ MINH ĐỨC	Nam Trạch
150	PHẠM VĂN ĐỨC	Nam Trạch
151	BÙI VĂN ĐẠT	Nam Trạch
152	NGUYỄN VĂN QUY	Nam Trạch
153	NGUYỄN VĂN QUYỀN	Nam Trạch
154	NGÔ VĂN GIỚI	Nam Trạch
155	NGUYỄN VĂN NHU	Nam Trạch
156	NGUYỄN VĂN KIÊN	Nam Trạch
157	BÙI VĂN ĐẠI	Nam Trạch
158	BÙI VĂN TIÊN	Nam Trạch
159	NGUYỄN THỊ THOA	Nam Trạch
160	TRẦN THỊ HỢI	Nam Trạch
161	ĐẶNG THỊ MỴ	Nam Trạch
162	PHẠM VĂN CHĂM	Nam Trạch
163	NGUYỄN CÔNG VẬN	Nam Trạch
164	NGUYỄN NGỌC ĐÌNH	Nam Trạch
165	PHẠM VĂN THAO	Nam Trạch
166	PHẠM CÔNG THỨC	Nam Trạch
167	NGUYỄN THẾ HIỆP	Nam Trạch
168	PHẠM VĂN THIÊM	Nam Trạch
169	NGUYỄN VĂN QUYÊN	Nam Trạch
170	NGUYỄN VĂN TÍNH	Nam Trạch
171	PHẠM VĂN HÃN	Nam Trạch
172	ĐỖ VĂN KHOA	Nam Trạch
173	NGUYỄN THỊ NHIỆM	Nam Trạch
174	NGUYỄN THỊ LÝ	Nam Trạch
175	NGUYỄN VĂN TRI	Nam Trạch
176	PHẠM THỊ LOAN	Nam Trạch
177	NGUYỄN VĂN KHANG	Nam Trạch
178	PHẠM NGỌC CHỦNG	Nam Trạch
179	PHẠM VĂN THUÝNH	Nam Trạch
180	TRẦN THANH XUÂN	Nam Trạch

181	BÙI VĂN VIỆT	Nam Trạch
182	HÀ THỊ DUNG	Nam Trạch
183	NGUYỄN THỊ LIÊN	Nam Trạch
184	NGÔ VĂN KHƯƠNG	Nam Trạch
185	PHẠM THỊ THI	Nam Trạch
186	BÙI VĂN CHIẾN	Nam Trạch
187	BÙI VĂN QUYẾT	Nam Trạch
188	BÙI VĂN THƯƠNG	Nam Trạch
189	TRẦN VĂN THẮN	Nam Trạch
190	TRẦN VĂN QUỲNH	Nam Trạch
191	TRẦN VĂN TOÁN	Nam Trạch
192	TRẦN VĂN BẰNG	Nam Trạch
193	NGÔ VĂN RẠNG	Nam Trạch
194	NGÔ VĂN ROANH	Nam Trạch
195	NGUYỄN VĂN QUY	Nam Trạch
196	NGUYỄN THANH BÌNH	Nam Trạch
197	NGUYỄN THỊ HỢI	Nam Trạch
198	NGUYỄN VĂN QUYẾN	Nam Trạch
199	PHẠM VĂN LẬP	Nam Trạch
200	TRẦN ĐỨC TÂN	Nam Trạch
201	PHẠM VĂN TRƯỜNG	Nam Trạch
202	NGUYỄN VĂN KHIÊN	Nam Trạch
203	NGUYỄN CÔNG HIẾN	Nam Trạch
204	NGUYỄN VĂN TÚY	Nam Trạch
205	NGUYỄN VĂN MẪN	Nam Trạch
206	NGÔ VĂN RƯƠNG	Nam Trạch
207	PHẠM VĂN TÂM	Nam Trạch
208	NGUYỄN VĂN DŨNG	Nam Trạch
209	PHẠM VĂN TOÁN	Nam Trạch
210	NGÔ THI SỬU	Nam Trạch
211	TRẦN THỊ MÙI	Nam Trạch
212	TRẦN THỊ LOAN	Nam Trạch
213	NGÔ VĂN CANH	Nam Trạch
214	TRẦN VĂN NHẤT	Nam Trạch
215	NGUYỄN THỊ YẾN	Nam Trạch
216	NGUYỄN THỊ THUYẾT	Nam Trạch
217	TRẦN THỊ DỊU	Nam Trạch

218	TRẦN VĂN TỈNH	Nam Trạch
219	TRẦN NGỌC LĨNH	Nam Trạch
220	PHẠM VĂN KHẢI	Nam Trạch
221	PHẠM THỊ NHẠN	Nam Trạch
222	NGÔ VĂN ĐOAN	Nam Trạch
223	TRẦN VĂN HẢI	Nam Trạch
224	NGUYỄN THỊ HOA	Nam Trạch
225	TRẦN THỊ HON	Nam Trạch
226	ĐẶNG VĂN ĐẰNG	Nam Trạch
227	ĐẶNG VĂN HƯỚNG	Nam Trạch
228	TRẦN VĂN KIỂM	Nam Trạch
229	ĐẶNG THỊ NỮ	Nam Trạch
230	ĐOÀN THỊ NHUẦN	Nam Trạch
231	PHAẠM VĂN CẨN	Nam Trạch
232	TRẦN VĂN XUYÊN	Nam Trạch
233	TRẦN VĂN ĐẠI	Nam Trạch
234	TRẦN THỊ TUYẾT	Nam Trạch
235	TRẦN THỊ NHẪN	Nam Trạch
236	NGUYỄN VĂN TRANG	Nam Trạch
237	NGÔ VĂN HIẾU	Nam Trạch
238	PHẠM VĂN BÍNH	Nam Trạch
239	BNGÔ VĂN GIÁO	Nam Trạch
240	TRẦN VĂN QUẢNG	Nam Trạch
241	TRẦN THỊ LÀ	Nam Trạch
242	TRẦN VĂN HÙNG	Nam Trạch
243	NGÔ VĂN LONG	Nam Trạch
244	NGÔ VĂN CẢNH	Nam Trạch
245	PHẠM VĂN THUYẾT	Nam Trạch
246	BÙI THỊ BỐN	Nam Trạch
247	PHẠM THỊ NGỌC	Nam Trạch
248	TRẦN VĂN QUYNH	Nam Trạch
249	TRẦN VĂN VỢI	Nam Trạch
250	NGUYỄN THỊ HUẾ	Nam Trạch
251	NGÔ DUY PHÒNG	Nam Trạch
252	NGUYỄN THỊ HIÊN	Nam Trạch
253	PHẠM THỊ CHI	Nam Trạch
254	TRẦN THỊ MỲ	Nam Trạch

255	ĐOÀN THỊ CAM	Nam Trạch
256	NGUYỄN VĂN TRIỆU	Nam Trạch
257	PHẠM VĂN VĨNH	Nam Trạch
258	NGÔ VĂN TỰ	Nam Trạch
259	ĐẶNG THỊ HỢI	Nam Trạch
260	TRẦN THỊ CÚC	Nam Trạch
261	TRẦN THỊ SEN	Nam Trạch
262	TRẦN THỊ RUM	Nam Trạch
263	NGUYỄN VĂN HỌA	Nam Trạch
264	ĐỖ THỊ SAN	Nam Trạch
265	TRẦN VĂN CUNG	Nam Trạch
266	NGUYỄN THỊ NHU	Nam Trạch
267	TRẦN VĂN TIỆN	Nam Trạch
268	ĐẶNG VĂN THẢNG	Nam Trạch
269	ĐẶNG VĂN VINH	Nam Trạch
270	TRẦN THỊ XOAN	Nam Trạch
271	PHẠM VĂN XUYÊN	Nam Trạch
272	NGÔ ĐÌNH THẶNG	Nam Trạch
273	NGUYỄN VĂN HƯNG	Nam Trạch
274	TRẦN VĂN XỨNG	Nam Trạch
275	TRẦN CAO BIÊN	Nam Trạch
276	TRẦN QUỐC ĐOÀN	Nam Trạch
277	NGÔ DUY ĐẠI	Nam Trạch
278	TRẦN THỊ TUYẾT (ÂN)	Nam Trạch
279	NGUYỄN VĂN LIỆU	Nam Trạch
280	PHAN VĂN MỘC	Nam Trạch
281	TRẦN VĂN BẢO	Nam Trạch
282	PHẠM VĂN TiẾN	Nam Trạch
283	BÙI VĂN VĂN	Nam Trạch
284	PHẠM VĂN TUYỂN	Nam Trạch
285	PHẠM VĂN BÀNG	Nam Trạch
286	NGUYỄN THỊ HOA	Nam Trạch
287	BÙI VĂN NHÌ	Nam Trạch
288	TRẦN VĂN KIÊM	Nam Trạch
289	TRẦN ĐỨC HINH	Nam Trạch
290	TRẦN VĂN TÂM	Nam Trạch
291	TRẦN VĂN TÚY	Nam Trạch

292	BÙI VĂN THỊNH	Nam Trạch
293	NGUYỄN VĂN SỰ	Nam Trạch
294	PHẠM THỊ MÙI	Nam Trạch
295	TRẦN MINH HƯNG	Nam Trạch
296	NGÔ THỊ THƠI	Nam Trạch
297	BÙI VĂN OANH	Nam Trạch
298	ĐẶNG VĂN KHUYNH	Nam Trạch
299	ĐẶNG VĂN DŨNG	Nam Trạch
300	ĐẶNG VĂN DŨNG	Nam Trạch
301	ĐẶNG VĂN TIÊN	Nam Trạch
302	ĐẶNG VĂN HÙNG	Nam Trạch
303	ĐẶNG VĂN THƯ	Nam Trạch
304	ĐẶNG VĂN HiẾN	Nam Trạch
305	NGÔ VĂN HƯỞNG	Nam Trạch
306	NGÔ VĂN CẢNH	Nam Trạch
307	TRẦN VĂN TUYÊN	Nam Trạch
308	PHẠM THỊ THẢO	Nam Trạch
309	PHẠM VĂN ĐOÀI	Nam Trạch
310	TRẦN THỊ TÌNH	Nam Trạch
311	ĐẶNG VĂN QUYÊN	Nam Trạch
312	TRẦN THỊ HOA	Nam Trạch
313	TRẦN VĂN RUYÊN	Nam Trạch
314	TRẦN THỊ NHÂM	Nam Trạch
315	TRẦN VĂN THANH	Nam Trạch
316	TRẦN VĂN KHÁNH	Nam Trạch
317	TRẦN THỊ NHIÊN	Nam Trạch
318	TRẦN VĂN NHÃ	Nam Trạch
319	MAI THỊ LÝ	Nam Trạch
320	TRẦN VĂN THUẬN	Nam Trạch
321	TRẦN THỊ YÊN	Nam Trạch
322	NGUYỄN ĐỨC HẤN	Nam Trạch
323	NGUYỄN VĂN CHẤN	Nam Trạch
324	NGUYỄN VĂN UYÊN	Nam Trạch
325	NGUYỄN VĂN TRANG	Nam Trạch
326	NGUYỄN VĂN KHUYẾN	Nam Trạch
327	NGUYỄN VĂN KHẢI	Nam Trạch
328	TRẦN VĂN BÌNH	Nam Trạch

329	TRẦN VĂN NGA	Nam Trạch
330	ĐẶNG VĂN QUYỀN	Nam Trạch
331	TRẦN VĂN NHUẬN	Nam Trạch
332	TRẦN VĂN TÂM	Nam Trạch
333	TRẦN VĂN ANH	Nam Trạch
334	TRẦN VĂN NGỌC	Nam Trạch
335	TRẦN VĂN PHỤNG	Nam Trạch
336	TRẦN THANH TĨNH	Nam Trạch
337	TRẦN VĂN HỮU	Nam Trạch
338	NGUYỄN VĂN VIỄN	Nam Trạch
339	TRẦN ĐĂNG NGỮ	Nam Trạch
340	TRẦN VĂN CHUẨN	Nam Trạch
341	NGUYỄN VĂN ĐỊNH	Nam Trạch
342	NGUYỄN VĂN ĐÍNH	Nam Trạch
343	PHẠM MINH TUÂN	Nam Trạch
344	ĐẶNG VĂN ĐĂNG	Nam Trạch
345	NGUYỄN VĂN KỶ	Nam Trạch
346	TRẦN CHU TOÀN	Nam Trạch
347	TRẦN VĂN TUYỀN	Nam Trạch
348	TRẦN VĂN TUYÊN	Nam Trạch
349	ĐOÀN THỊ ÊM	Nam Trạch
350	NGUYỄN THỊ VUI	Nam Trạch
351	TRẦN VĂN TRỰC	Nam Trạch
352	NGUYỄN HỮU CHIẾN	Nam Trạch
353	ĐẶNG THỊ LÀ	Nam Trạch
354	NGUYỄN THỊ LUYẾN	Nam Trạch
355	NGUYỄN VĂN LÍCH	Nam Trạch
356	TRẦN VĂN DƯƠNG	Nam Trạch
357	NGUYỄN VĂN KHÂM	Nam Trạch
358	NGUYỄN VĂN LƯU	Nam Trạch
359	NGUYỄN VĂN BỘ	Nam Trạch
360	TRẦN VĂN HOÀNG	Nam Trạch
361	TRẦN VĂN BAO	Nam Trạch
362	TRẦN VĂN ĐẠI	Nam Trạch
363	TRẦN VĂN RỤY	Nam Trạch
364	TRẦN THỊ THÂN	Nam Trạch
365	TRẦN VĂN NGẢI	Nam Trạch

366	PHẠM THỊ LIÊN	Nam Trạch
367	TRẦN VĂN KIỀN	Nam Trạch
368	TRẦN CÔNG VIÊM	Nam Trạch
369	ĐẶNG THỊ TƠ	Nam Trạch
370	ĐẶNG VĂN LY	Nam Trạch
371	TRẦN THỊ SỬU	Nam Trạch
372	ĐẶNG VĂN VĂN	Nam Trạch
373	TRẦN VĂN THÀNH	Nam Trạch
374	TRẦN VĂN HẠNH	Nam Trạch
375	TRẦN VĂN HIẾU	Nam Trạch
376	TRẦN VĂN NGẢI	Nam Trạch
377	TRẦN VĂN THẬN	Nam Trạch
378	TRẦN VĂN THẾ	Nam Trạch
379	TRẦN VĂN ĐẠI	Nam Trạch
380	TRẦN THỊ THÚ	Nam Trạch
381	TRẦN MINH YÊNG	Nam Trạch
382	TRẦN VĂN ĐẢNG	Nam Trạch
383	TRẦN THỊ DUYÊN	Nam Trạch
384	ĐẶNG VĂN DƯƠNG	Nam Trạch
385	TRẦN VĂN TỊNH	Nam Trạch
386	TRẦN QUÝ BAN	Nam Trạch
387	TRẦN VĂN THOAN	Nam Trạch
388	PHẠM XUÂN NGHI	Nam Trạch
389	PHẠM VĂN XUYỀN	Nam Trạch
390	TRẦN VĂN TOẢN	Nam Trạch
391	TRẦN VĂN TUYÊN	Nam Trạch
392	PHẠM THỊ BỤ	Nam Trạch
393	TRẦN XUÂN BỐN	Nam Trạch
394	TRẦN VĂN THỤ	Nam Trạch
395	TRẦN THỊ NỤ	Nam Trạch
396	TRẦN VĂN VIÊN	Nam Trạch
397	TRẦN VĂN KHUYNH	Nam Trạch
398	TRẦN VĂN KHUYẾT	Nam Trạch
399	TRẦN VĂN SÁCH	Nam Trạch
400	NGUYỄN VĂN DŨNG	Nam Trạch
401	TRẦN VĂN VIỆN	Nam Trạch
402	TRẦN VĂN THƯỞNG	Nam Trạch

403	PHẠM VĂN NHẤT	Nam Trạch
404	TRẦN VĂN NHẤT	Nam Trạch
405	PHẠM VĂN NGHỊ	Nam Trạch
406	PHẠM VĂN NGA	Nam Trạch
407	TRẦN HỮU UÔNG (LAN)	Nam Trạch
408	TRẦN VĂN HUY	Nam Trạch
409	TRẦN VĂN THÁT (TƠ)	Nam Trạch
410	TRẦN VĂN KHẢ	Nam Trạch
411	NGUYỄN THỊ NHẪN	Nam Trạch
412	NGUYỄN THỊ MỴ	Nam Trạch
413	TRẦN XUÂN RĨNH	Nam Trạch
414	PHẠM VĂN TOÁN	Nam Trạch
415	BÙI VĂN ĐOÀN	Nam Trạch
416	BÙI VĂN TRUNG	Nam Trạch
417	ĐẶNG VĂN NGHINH	Nam Trạch
418	ĐẶNG VĂN NGANG	Nam Trạch
419	BÙI VĂN SƠN	Nam Trạch
420	TRẦN VĂN TÍNH	Nam Trạch
421	TRẦN KIM CƯƠNG	Nam Trạch
422	TRẦN VĂN KHẢI	Nam Trạch
423	TRẦN VĂN LỘC	Nam Trạch
424	TRẦN VĂN TOÁN	Nam Trạch
425	TRẦN VĂN VŨ	Nam Trạch
426	TRẦN VĂN THUYẾT	Nam Trạch
427	PHẠM VĂN VĨNH	Nam Trạch
428	PHẠM VĂN LỄ	Nam Trạch
429	ĐOÀN VĂN TUẤN	Nam Trạch
430	TRẦN VĂN NHẤT	Nam Trạch
431	NGUYỄN VĂN TỚI	Nam Trạch
432	NGÔ THỊ LÀ	Nam Trạch
433	TRẦN VĂN TOÁN	Nam Trạch
434	NGUYỄN VĂN RỰ	Nam Trạch
435	NGUYỄN VĂN TUÂN	Nam Trạch
436	TRẦN THỊ HUỆ	Nam Trạch
437	TRẦN THỊ DẬU	Nam Trạch
438	TRẦN VĂN TỨ	Nam Trạch
439	PHẠM ĐỨC DUY	Nam Trạch

440	TRẦN THỊ THÂN	Nam Trạch
441	NGUYỄN THỊ DUNG	Nam Trạch
442	NGUYỄN VĂN LƯU	Nam Trạch
443	NGUYỄN ĐỨC TRÂM	Nam Trạch
444	NGUYỄN XUÂN TRIỀM	Nam Trạch
445	ĐẶNG VĂN LỆ	Nam Trạch
446	NGUYỄN VĂN TRÍNH	Nam Trạch
447	NGUYỄN HỮU LIỄM	Nam Trạch
448	TRẦN THỊ VỢI	Nam Trạch
449	ĐỖ VĂN TUẤN	Nam Trạch
450	NGUYỄN VĂN THẮNG	Nam Trạch
451	NGUYỄN ĐỨC ĐẠI	Nam Trạch
452	NGUYỄN VĂN ĐOẠT	Nam Trạch
453	TRẦN VĂN BÀO	Nam Trạch
454	TRẦN VĂN THÁU	Nam Trạch
455	TRẦN VĂN PHONG	Nam Trạch
456	PHẠM VĂN THUYÊN	Nam Trạch
457	NGUYỄN VĂN TUẤN	Nam Trạch
458	NGÔ THỊ NHIỆM	Nam Trạch
459	ĐÀO TRUNG NGUYỆN	Nam Trạch
460	PHẠM VĂN THOÀI	Nam Trạch
461	PHẠM VĂN XUYÊN	Nam Trạch
462	PHẠM VĂN XỨNG	Nam Trạch
463	ĐẶNG VĂN HƯƠNG	Nam Trạch
464	TRẦN VĂN TUYỂN	Nam Trạch
465	TRẦN VĂN KHOA	Nam Trạch
466	NGUYỄN VĂN KỶ	Nam Trạch
467	TRẦN VĂN LIỄU	Nam Trạch
468	TRẦN VĂN HIÊN	Nam Trạch
469	TRẦN XUÂN VIỆN	Nam Trạch
470	NGUYỄN VĂN SƠN	Nam Trạch
471	TRẦN VĂN VŨ	Nam Trạch